

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 28/07/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		28/07		29/07				30/07		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-138	72	204	-82	-156	36	215	-48	-148
	Cửa Ông	-143	74	187	-63	-154	37	194	-33	-146
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-139	78	165	-50	-151	41	177	-21	-140
	Bạch Long Vĩ	-116	91	155	-68	-133	60	167	-40	-128
Thái Bình	Thái Thụy	-134	79	154	-46	-146	43	166	-19	-134
Nam Định	Hải Hậu	-127	80	134	-35	-135	46	144	-10	-125
Ninh Bình	Kim Sơn	-124	80	129	-33	-129	46	139	-9	-120
Thanh Hóa	Quảng Xương	-119	74	123	-27	-123	42	131	-5	-114
Nghệ An	Diễn Châu	-108	65	107	-17	-110	35	114	3	-101
	Hòn Ngư	-106	64	103	-15	-109	35	110	5	-99
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-99	57	92	-6	-102	33	94	13	-92
Quảng Bình	Quảng Trạch	-78	49	58	10	-80	35	55	28	-74
	Quảng Ninh	-57	44	32	17	-58	35	28	32	-55
Quảng Trị	Gio Linh	-35	40	9	19	-36	36	5	30	-35
	Cồn Cỏ	-34	46	8	14	-36	43	5	26	-36
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-10	33	-13	19	-10	34	-18	27	-11
	Phú Lộc	12	25	-32	21	12	31	-37	25	9
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	29	19	-46	20	29	29	-51	24	24
	Hoàng Sa	62	24	-64	3	59	38	-66	3	51
Quảng Nam	Tam Kỳ	48	14	-62	18	48	28	-67	20	42
	Cù Lao Chàm	42	16	-56	18	42	29	-60	20	36
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	57	17	-72	14	55	32	-76	14	49
	Lý Sơn	58	17	-68	12	56	32	-71	12	49
Bình Định	Phú Mỹ	61	17	-73	11	60	34	-75	11	53
	Quy Nhơn	62	18	-73	11	60	35	-77	10	53
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	68	26	-68	16	66	42	-71	14	59
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	68	33	-71	15	65	48	-75	12	57
	Trường Sa	63	33	-80	2	61	46	-81	-1	50
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	61	35	-84	13	60	50	-87	11	50
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	50	69	-130	20	54	79	-125	6	45
	Phú Quý	62	39	-94	10	60	54	-95	5	49
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	73	85	-125	-38	92	75	-99	-68	95
	Côn Đảo	84	82	-101	-67	97	76	-70	-95	101
TPHCM	Cần Giờ	74	84	-118	-45	96	70	-91	-76	99
Tiền Giang	Gò Công Tây	72	85	-120	-45	95	69	-91	-78	99
Bến Tre	Ba Tri	75	82	-117	-52	98	67	-87	-87	103
Trà Vinh	Duyên Hải	87	79	-108	-70	109	66	-75	-104	115
Sóc Trăng	Tân Phú	97	70	-78	-97	116	57	-44	-127	122
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	111	58	-34	-138	119	49	-2	-161	120
Cà Mau	Năm Căn	95	62	-14	-139	89	59	13	-153	85
	Trần Văn Thời	25	58	-16	-40	1	56	11	-47	11
Kiên Giang	Rạch Giá	-21	64	-23	25	-43	51	15	19	-25
	Phú Quốc	-14	23	15	3	-38	17	32	8	-27
	Thô Chu	0	18	8	-4	-24	13	19	2	-14

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.5	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 0.6	Đông Nam, Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.3 - 0.6	Nam, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.4 - 1.3	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.2	Tây Nam, Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.9	Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.4 - 0.5	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.4 - 0.6	Tây Nam, Tây	
Bắc Biển Đông	0.3 - 0.6	Nam	
Giữa Biển Đông	0.4 - 1.2	Tây Nam	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.9	Tây Nam, Tây	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

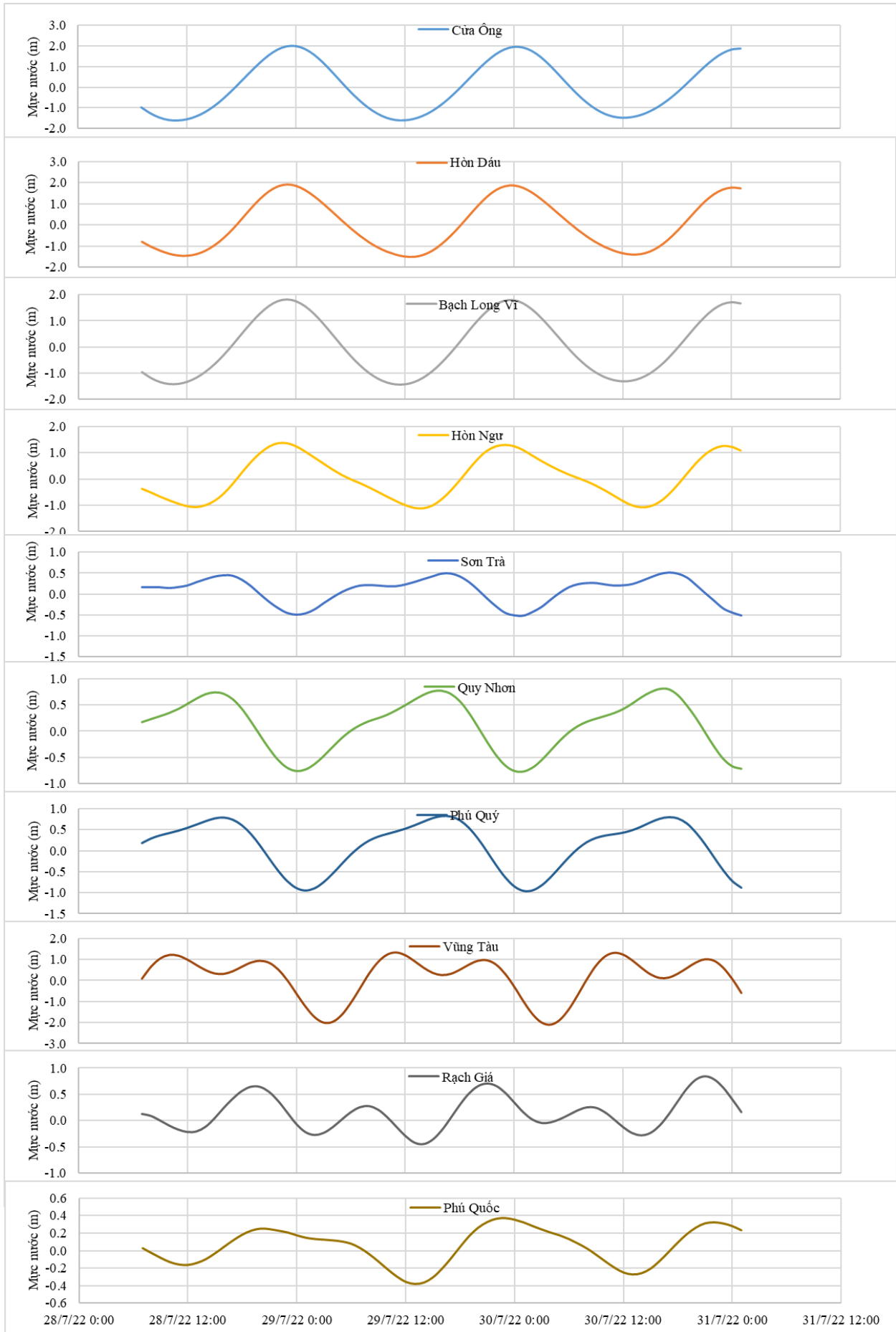
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 29/07/2022

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

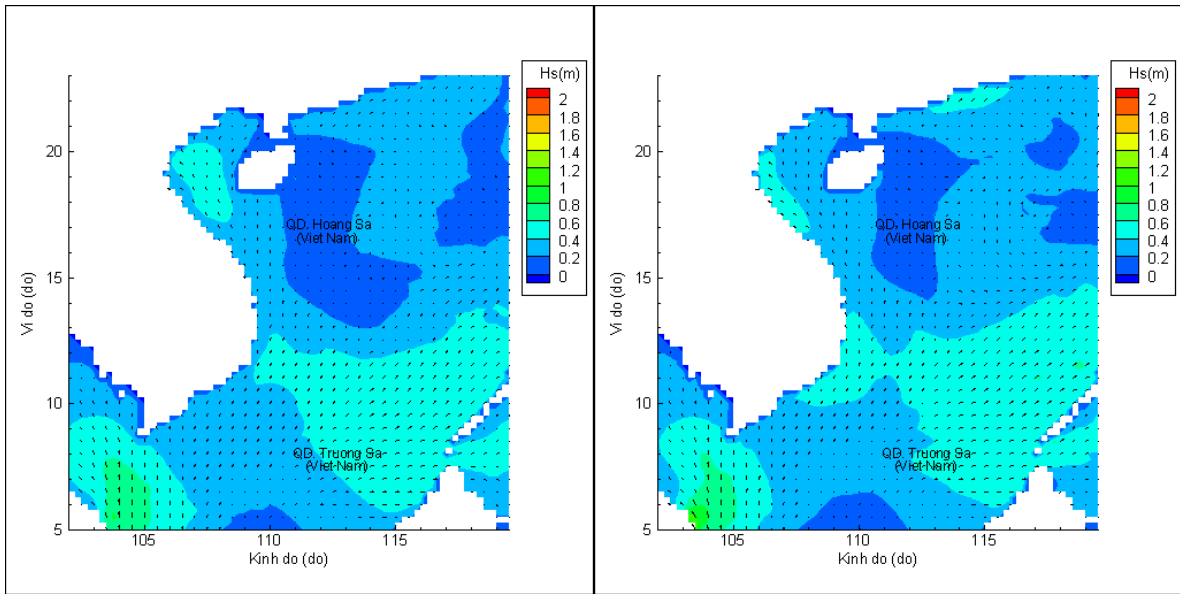
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

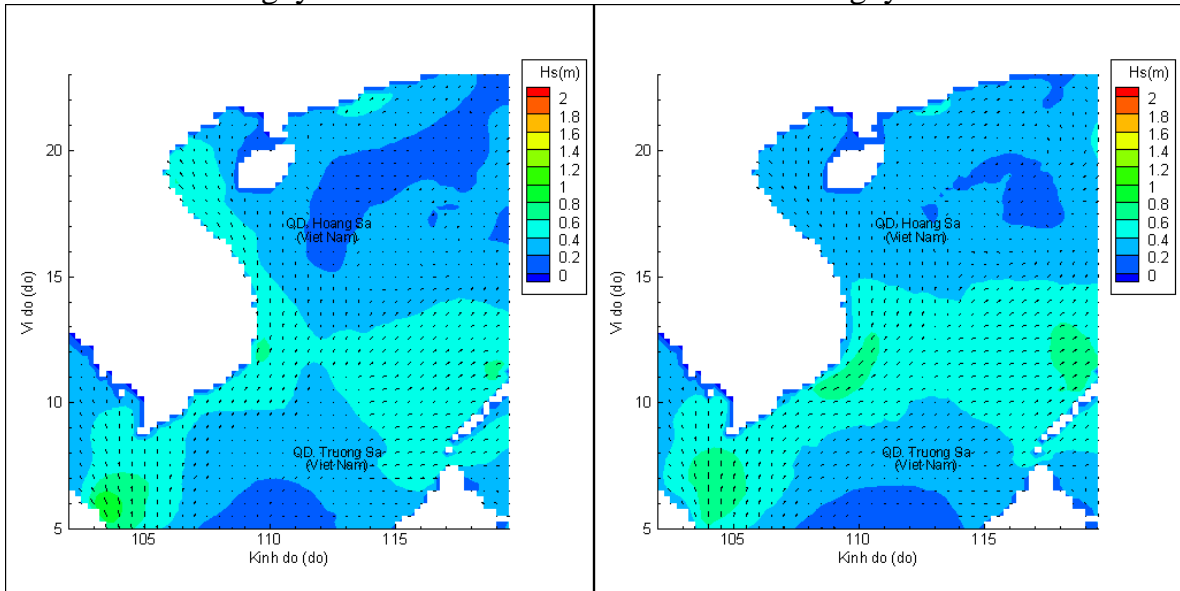


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



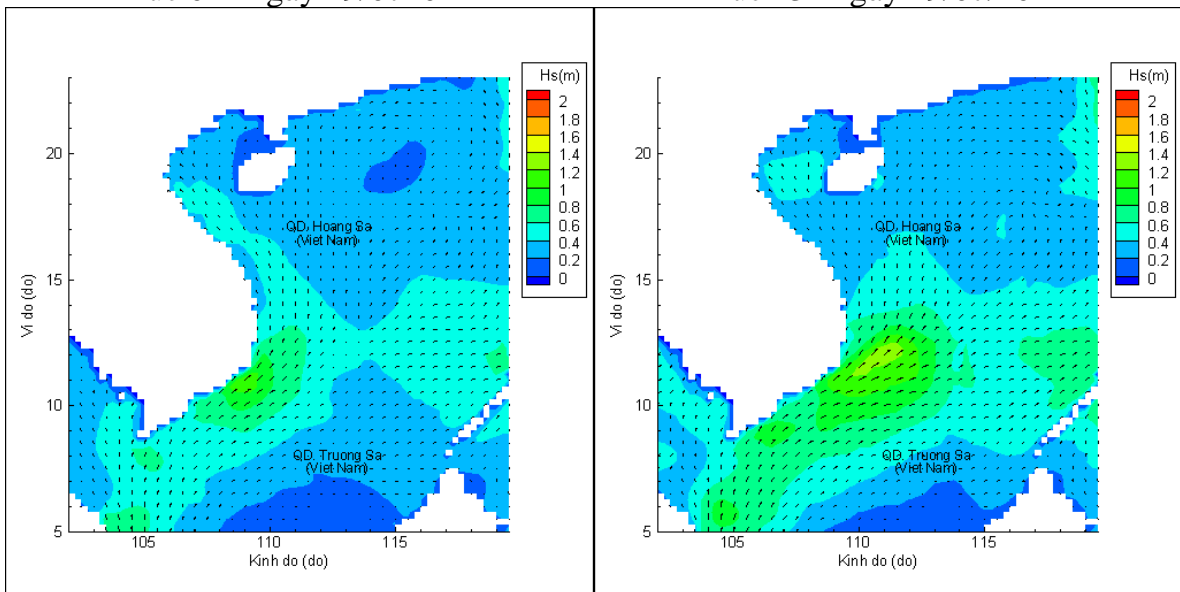
Lúc 13h ngày 28/07/2022

Lúc 19h ngày 28/07/2022



Lúc 01h ngày 29/07/2022

Lúc 13h ngày 29/07/2022



Lúc 01h ngày 30/07/2022

Lúc 13h ngày 30/07/2022